

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc Yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Đức.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Hương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST-VDS ngày 10 tháng 6 năm 2024 về việc: Yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đinh Thị T, sinh ngày 10/5/1997; Địa chỉ: Bản TL, xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản YT, xã TL, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;

Người đại diện theo pháp luật ông Hà Văn Nhung, Chức vụ Chủ tịch UBND xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật và tại phiên họp giải quyết việc dân sự chị Đinh Thị T trình bày:

Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau ngày 04/10/2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống vợ, chồng hòa thuận, hạnh phúc và có 02 người con chung: Cháu Nguyễn Đức V, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2014 và cháu Nguyễn

Thị Thu M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2015, hiện nay các cháu đang sống cùng với anh Nguyễn Văn C; địa chỉ: bản YT, xã TL, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Ngày 04/10/2013 Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C có đến Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nộp tờ khai đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 19/2013 ngày 04/10/2013. Khi đăng ký kết hôn chị Đinh Thị T 16 tuổi 04 tháng 24 ngày (chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn) theo Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C trình bày: Ngày 04/10/2013 anh và chị Đinh Thị T có đến Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để thực hiện việc đăng ký kết hôn. Việc đăng ký kết hôn lúc chị Đinh Thị T chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung cháu Nguyễn Đức V, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Thu M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2015, hiện nay các cháu đang sống cùng với anh Nguyễn Văn C; địa chỉ: bản YT, xã TL, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La anh đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về tài sản chung, nợ chung và tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay Chị Đinh Thị T có đơn yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Nguyễn Văn C và chị Đinh Thị T, anh cũng thống nhất với yêu cầu trong việc dân sự này và không có yêu cầu nào khác.

Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La trình bày: Ngày 04/10/2013 có 02 công dân là Chị Đinh Thị T: Nơi cư trú: bản Kẽm, xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Nguyễn Văn C; Nơi cư trú: Bản YT, xã TL, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La có đến UBND xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xin đăng ký kết hôn. Qua kiểm tra hồ sơ gốc, sổ theo dõi thì chị Đinh Thị T đăng ký kết hôn lúc 16 tuổi 04 tháng 24 ngày (chưa đủ tuổi kết hôn).

Ngày 04/10/2013 Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã tiến hành việc đăng ký kết hôn cho 02 công dân là Chị Đinh Thị T và bà Nguyễn Văn C. Công chức tư pháp – hộ tịch xã ML đã không nghiên cứu kỹ Luật hôn nhân gia đình năm 2000. Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Đây là việc dân sự yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp

luật Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 149, Điều 371, 372 BLTTDS; Điều 9, Điều 17 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; điểm b khoản 4 Điều 2, khoản 3 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao-Viện kiểm sát nhân dân tối cao -Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La Huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C.

Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82, 83, Điều 59, Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C đều thống nhất giao cháu: cháu Nguyễn Đức V, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Thu M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2015 cho anh Nguyễn Văn C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét.

Về lệ phí: Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận định.

[1] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, Chị Đinh Thị T yêu cầu huỷ kết hôn trái pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự yêu cầu của Chị Đinh Thị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

[2] Về nội dung yêu cầu:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, lời khai tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau ngày 04/10/2013, tại Ủy Ban nhân dân xã

ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Khi đăng ký kết hôn chị Đinh Thị T 16 tuổi 04 tháng 24 ngày (chưa đủ tuổi kết hôn).

Về điều kiện kết hôn: Chị Đinh Thị T chưa đủ điều kiện để kết hôn, căn cứ Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Toà án nhân dân tối cao- Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Bộ tư pháp Hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc kết hôn giữa Chị Đinh Thị T và bà anh Nguyễn Văn C vi phạm điều kiện kết hôn theo quy định tại Luật hôn nhân & gia đình. Do đó cần chấp nhận yêu cầu của Chị Đinh Thị T huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C đã được đăng ký kết hôn số 19/2013 ngày 04/10/2013 vào sổ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Về con chung: Căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C đều thống nhất giao cháu: cháu Nguyễn Đức V, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Thu M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2015, hiện nay các cháu đang sống cùng với anh Nguyễn Văn C; địa chỉ: bản YT, xã TL, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La anh đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Tự thỏa thuận, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về ý kiến tham gia của Kiểm sát viên tham gia tại phiên họp về việc giải quyết việc dân sự là phù hợp nên cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Căn cứ Điều 81, 82, 83, Điều 59, Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 2 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Toà án nhân dân tối cao- Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Bộ tư pháp Hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Về yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đinh Thị T. Huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa chị Đinh Thị T

và anh Nguyễn Văn C được đăng ký kết hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 19/2013 ngày 04/10/2013, của Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Về con chung: Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Văn C đều thống nhất giao cháu: cháu Nguyễn Đức V, sinh ngày 16 tháng 02 năm 2014 và cháu Nguyễn Thị Thu M, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2015 cho anh Nguyễn Văn C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai cháu cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Tự thỏa thuận, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí toà án: Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số BLTU/23/0000539 ngày 10/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã ML, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

Nguyễn Anh Đức